

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày: 02 – 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Văn Năm**.

Thẩm phán Ông **Lê Nguyên Khoa**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Quốc Phục**

Ông **Nguyễn Thế Công**

Bà **Lê Thanh Vân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Thu Nguyệt** – Thư ký TAND tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Bà **Võ Thị Hồng Nương** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS, ngày 03 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2024/HSST-QĐ ngày 12 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Dương Thiện T, sinh ngày 01/01/1971 tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: làm thuê; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Dương Văn H (chết) và bà Phạm Thị H1 (chết); vợ Nguyễn Phạm H2 (đã ly hôn), bị cáo không có con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Văn H3** – Luật sư của Công ty L1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh V (Có mặt)

Bị hại: **Nguyễn Hoàng E**, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ở hiện nay: khóm A, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. **Dương Văn L**, sinh năm 1966 (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Nguyễn Bé H4, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Người làm chứng:

1. Trần Văn N, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp T, thị trấn C, huyện C, thành phố Cần Thơ.

2. Đào Thanh T1, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

3. Phạm Thiên T2, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thiện T cùng với Nguyễn Hoàng E và Trần Văn N là công nhân thi công tại công trình bờ kè thuộc khóm A, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Vào khoảng 22 giờ ngày 09/12/2023 T, Nhiều và Hoàng E đang uống rượu tại lán trại của Hoàng E thuộc khu vực lán trại của công trình, trong lúc uống rượu, T nhắc với Nhiều việc cho T ứng tiền lương, N hứa sẽ giải quyết cho T, nhưng T cứ nhắc đi nhắc lại nhiều lần, Hoàng E ngồi kế bên nghe nên chửi thề, nói tục với T. Lúc này, N kêu T và Hoàng E nghỉ nhậu, N về lán trại của N, T về chòi của T (các lán trại cách nhau khoảng 01 mét). Khi về đến lán trại, T nghe Hoàng E chửi chuyện nhậu xong để Hoàng E dọn dẹp một mình nên T quay lại chỗ nhậu đem chén đĩa để vào thau. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T nói với Hoàng E đem bóng đèn về lán trại và T rút chui cắm điện ra làm đèn tắt chỉ còn ánh sáng mờ mờ của bóng đèn ngoài đường chiếu vào (vì trong lúc uống rượu tại lán trại Hoàng E không có bóng đèn nên T lấy bóng đèn từ lán trại của T qua để chiếu sáng), lúc này, Hoàng E lấy cây búa (loại búa đóng đinh) đang để trên ván ngựa cầm trên tay đập bể bóng đèn của T và Hoàng E chửi thề, đòi đập đầu T, T nói “mày bước vô lán tao, tao chém mày”, nghe T nói vậy Hoàng E cầm búa tay trái từ trên ván ngựa nhảy xuống đất đứng đối diện T và cầm búa đưa lên cao đánh T, T nhìn thấy nên dùng tay phải cầm con dao loại dao mũi bằng cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 25 cm, có một cạnh sắc bén (dao dùng làm cá, sinh hoạt hàng ngày của T) đang để trên bếp nấu ăn, chém một nhát từ trái sang phải trúng vùng trước ngực của Hoàng E, Hoàng E xoay người từ phải qua trái (quay lưng) lại với T, T đứng phía sau lưng, bước tới

cầm dao tay phải đưa lên cao chém liên tục 04 nhát với lực mạnh theo hướng từ trên cao xuống trúng vào người của Hoàng E, lúc này Hoàng E tay phải vịn vết thương vùng đầu chạy ra ngoài và kêu “cậu ơi qua giúp con” (kêu anh N) rồi ngòai gục xuống. Nghe tiếng Hoàng Em kêu, anh N chạy qua thì nhìn thấy T đang cầm dao trên tay, đứng cách Hoàng E khoảng 1,5 mét, nên N kêu T bỏ dao xuống, T bỏ dao xuống không tiếp tục chém Hoàng E và bỏ về lán trại lấy xe mô tô điều khiển bỏ đi. Hoàng E được anh N đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã B, sau đó chuyển qua Bệnh viện Đ điều trị đến ngày 22/12/2023 xuất viện. Ngày 11/12/2023, Dương Thiện T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B, tỉnh Vĩnh Long đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 14/KLTTCT-TTPY ngày 18/01/2024 của Trung tâm pháp y – Sở Y kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương vùng trán đỉnh phải khoảng 7cm do vật sắc gây nên, nứt sọ vùng thái dương trán đỉnh phải tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải (vùng trọng yếu của cơ thể nếu không được cấp cứu và điều tra kịp thời có thể nguy hiểm đến tính mạng). Được phẫu thuật điều trị, hiện tại sẹo vết thương 4,5x0,1cm. Sẹo phẫu thuật kích thước 22x0,1cm khuyết xương sọ kích thước 11x8cm phù nề, tụ dịch dưới vết mổ bán cầu phải. Tỷ lệ 53%

- Vết thương phần mềm trước ngực kích thước khoảng 20cm do vật sắc gây nên, hiện tại sẹo kích thước 22x0,1cm. Tỷ lệ 03%

- Vết thương phần mềm bả vai phải kích thước khoảng 15cm do vật sắc gây nên, hiện tại sẹo kích thước 12,5x0,2cm. Tỷ lệ 03%

- Vết thương phần mềm bả vai trái kích thước khoảng 03cm do vật sắc gây nên, hiện tại sẹo kích thước 3x0,1cm. Tỷ lệ 01%.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng E tại thời điểm giám định là: 56% (năm mươi sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Về trách nhiệm hình sự: Bị hại Nguyễn Hoàng E yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị can.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Hoàng E yêu cầu bồi thường số tiền 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng). Hiện phía gia đình bị can đã khắc phục bồi thường xong.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) cây búa đóng đinh bằng kim loại dài 25cm.
- 01 (một) con dao dài 37 cm, lưỡi dao dài 25cm, có một cạnh sắc bén, cán bằng gỗ dài 12cm.

Tại cáo trạng số: 30/CT-VKS-P1 ngày 25/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Dương Thiện T về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố hành vi của các bị cáo là đúng, không oan. xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: Anh Dương Văn L là anh ruột bị cáo có xuất số tiền 32.000.000 đồng theo sự tác động của bị cáo để bồi thường cho phía bị hại, nay anh L không yêu cầu gì đối với bị cáo.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nguyên nhân hậu quả mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Thiện T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Thiện T mức án từ 7 năm đến 9 năm tù.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường xong số tiền 32.000.000đ theo yêu cầu bị hại. Bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) cây búa bằng kim loại dài 25cm.
- 01 (một) con dao bằng kim loại cán gỗ dài 37 cm, mũi bằng lưỡi dao dài 25cm, có một cạnh sắc, cán bằng gỗ dài 12cm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Luật sư Nguyễn Văn H3 bào chữa cho bị cáo phát biểu: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như quan điểm của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như nội dung luận tội và đề nghị của vị Kiểm sát viên. Đề nghị xử bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của vị kiểm sát viên.

Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của vị luật sư và không có ý kiến tranh luận.

Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/12/2023, sau khi đã có uống rượu thì xảy ra cự cãi với Nguyễn Hoàng E, sau đó bị cáo có dùng dao chém nhiều nhát vào người của Hoàng E tại các vị trí: vết thương ở vùng trán đỉnh phải; vết thương trước ngực; vết thương vai phải; vết thương vai trái ...lúc này, Hoàng E kêu cứu và tay phải ôm đầu gục xuống, bị cáo bỏ đi. Sau đó, Hoàng E được mọi người đưa đi cấp cứu.

Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể xác định vết thương vùng trán đỉnh phải khoảng 7cm do vật sắc gây nên, nứt sọ vùng thái dương trán đỉnh phải tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải (là vùng trọng yếu của cơ thể nếu không được cấp cứu và điều trị kịp thời có thể nguy hiểm đến tính mạng). Hậu quả Dương Thiện T gây thương tích cho Nguyễn Hoàng E với tỷ lệ 56%.

Bị cáo T thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố là đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, bản kết luận giám định, cùng những chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đủ căn cứ để quy kết bị cáo phạm vào tội “*Giết người*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng số 30/CT-VKS-P1 ngày 25/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố hành vi của các bị cáo và lời luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tính mạng

của người khác được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong lúc uống rượu mà bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhất vào nhiều vị trí trên cơ thể bị hại Nguyễn Hoàng E tỷ lệ tổn thương cơ thể là 56%, trong đó vết thương vùng trán đỉnh phải là vùng trọng yếu của cơ thể nếu không được cấp cứu và điều trị kịp thời có thể nguy hiểm đến tính mạng bị hại, bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã vi phạm pháp luật, trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại, mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây ra sự hoang mang lo sợ trong nội bộ nhân dân. Do đó, đối với bị cáo cần có hình phạt thật nghiêm để giáo dục bị cáo trở thành người hữu ích và nhằm ngăn chặn, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú và phía bị hại cũng có một phần lỗi, bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên khi lượng hình cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường xong số tiền 32.000.000 đồng theo yêu cầu bị hại. Bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy trong quá trình điều tra có thu giữ những vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy bao gồm:

- 01 (một) cây búa bằng kim loại dài 25cm.
- 01 (một) con dao bằng kim loại cán gỗ dài 37 cm, mũi bằng lưỡi dao dài 25cm, có một cạnh sắc, cán bằng gỗ dài 12cm.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh V và Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long)

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở chấp nhận.

[8] Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận như nhận định trên.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thiện T phạm tội: “Giết người”

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Dương Thiện T 07 (Bảy) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây búa bằng kim loại dài 25cm.

- 01 (một) con dao bằng kim loại cán gỗ dài 37 cm, mũi bằng lưỡi dao dài 25cm, có một cạnh sắc, cán bằng gỗ dài 12cm.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh V và Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long)

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các điểm a, c khoản 1 Điều 23; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Thiện T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa biết, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ, để xin Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TVL: 02;
- VP CQCSĐT CATVL: 01;
- PHÒNG HS CATVL: 01;
- CỤC THADS TVL: 01;
- SỞ TƯ PHÁP: 01;
- THAHS CATVL: 01;
- TTG, BỊ CÁO, NBC: 03;
- BH, NLQ: 03;
- UBND XÃ T: 01;
- PKTNV + THCTP: 02;
- BNC: 01;
- LƯU: 06.

(đã ký)

Lâm Văn Năm